Hợp đồng Thuê nhà Chương trình Phiếu giảm giá Dưa trên Dư án Phần 8

Bộ Gia cư và Phát triển Đô thị Hoa Kỳ

Số Phê chuẩn OMB 2577–0169 (hết hạn ngày 30/04/2026)

(được đính kèm với hợp đồng thuệ)

Vặa trên Dự án Phần 8 Văn phòng Gia cư Công cộng và Người Da Đỏ

Tuyên bố về Nghĩa vụ của OMB. Nghĩa vụ báo cáo công khai cho việc thu thập thông tin này ước tính trung bình là 0,25 giờ, bao gồm cả thời gian thu thập, xem xét và báo cáo dữ liệu. Thông tin đang được thu thập theo yêu cầu của 24 CFR 983.256(b)(3), theo đó hợp đồng thuê giữa chủ nhà và người thuê nhà phải bao gồm phụ lục hợp đồng thuê nhà do HUD yêu cầu. Đảm bảo bảo mật không được cung cấp theo bộ sưu tập này. Gửi nhận xét về ước tính gánh nặng này hoặc bất kỳ khía cạnh nào khác của việc thu thập thông tin này, bao gồm các đề xuất để giảm bớt gánh nặng này, tới Văn phòng Nhà ở Công cộng và Người Da Đỏ, Hoa Kỳ. Bộ Gia cư và Phát triển Đô thị, Washington, DC 20410. HUD không được tiến hành và tài trợ, và một người không bắt buộc phải trả lời, một bộ sưu tập thông tin trừ khi bộ sưu tập hiển thị một số kiểm soát hợp lệ.

Thông báo về Quyền riêng tư: Bộ Gia cư và Phát triển Đô thị (Department of Housing and Urban Develpoment, HUD) được ủy quyền thu thập thông tin được yêu cầu trong biểu mẫu này theo 24 CFR 983.256(b)(3). Thông tin được sử dụng để cung cấp hỗ trợ PBV theo Mục 8 dưới hình thức thanh toán hỗ trợ nhà ở. Dữ liệu Thông tin nhận dạng cá nhân (PII) được thu thập trên biểu mẫu này không được lưu trữ hoặc truy xuất trong hệ thống hồ sơ.

Hướng dẫn sử dụng Phụ lục hợp đồng thuê nhà:

Phụ lục hợp đồng thuê nhà này được sử dụng trong chương trình phiếu giảm giá mua hàng dựa trên dự án (PBV) Mục 8. Theo chương trình, HUD cung cấp tiền cho cơ quan nhà ở công cộng (PHA) để trợ cấp tiền thuê nhà thay mặt cho các gia đình đủ điều kiên. Quy đinh chính cho chương trình này là 24 Bô luât Quy đinh Liên bang Phần 983.

Phụ lục hợp đồng thuê nhà có hai phần:

Phần A: Thông tin Phụ lục Hợp đồng Thuê nhà (điền vào). Xem từng phần hướng dẫn.

Phần B: Phụ lục hợp đồng thuê nhà (không có thông tin nào được nhập vào phần này).

Cách điền Phần A - Hướng dẫn Từng Phần:

Phần 2: Người thuê nhà

Nhập tên đầy đủ của người thuê nhà.

Mục 3. Đơn vị Nhà ở theo Hợp đồng

Nhập địa chỉ của căn hộ, bao gồm cả số căn hộ, nếu có.

Mục 4. Các thành viên của Hộ gia đình

Nhập tên đầy đủ của tất cả các thành viên hộ gia đình được PHA phê chuẩn. Nêu rõ nếu có bất kỳ người nào như vậy là người hỗ trợ sống chung, tức là người được PHA phê chuẩn cư trú trong căn hộ để cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cho một thành viên gia đình là người khuyết tật.

Mục 5. Thời hạn Thuê Ban đầu

Nhập ngày đầu tiên và ngày cuối cùng của thời han thuê ban đầu. Thời han thuê ban đầu phải ít nhất là một năm. 24 CFR § 983.256(f).

Mục 6. Tiền thuê Ban đầu cho Chủ nhà

Nhập số tiền thuê hàng tháng cho chủ nhà trong thời hạn thuê ban đầu.

Mục 7. Tiền thuê Ban đầu của Bgười thuê

Nhập số tiền thuê nhà hàng tháng ban đầu.

Muc 8. Thanh toán Hỗ trợ Nhà Ở

Nhập số tiền ban đầu của khoản thanh toán hỗ trợ nhà ở hàng tháng.

Mục 9. Tiện ích và Thiết bị

Hợp đồng cho thuê phải chỉ rõ chủ nhà sẽ cung cấp những tiện ích và thiết bị nào, và những tiện ích và thiết bị nào sẽ do người thuê cung cấp. Điền vào phần 9 để cho biết ai chịu trách nhiệm cung cấp hoặc trả tiền cho các tiện ích và thiết bị.

Phần A của Phụ lục Hợp đồng Thuê nhà

(Điền tất cả các thông tin trong Phần A.)

Nội dung của Hợp đồng Thuê nhà Hợp đồng Thuê nhà này có hai phần:					
Phần A: Thông tin Phụ lục Hợp đồng Thuê nhà					
Phần B: Hợp đồng Thuê nhà					
Người thuê nhà					
Đơn vị Căn hộ theo Hợp đồng					
Hộ gia đình					
Thời hạn Thuê Ban đầu					
·					
Thời hạn thuê ban đầu bắt đầu từ ngày (ngày/tháng/năm):					
Thời hạn thuê ban đầu kết thúc từ ngày (ngày/tháng/năm):					
Tiền thuê Ban đầu cho Chủ nhà					
Tiền thuê ban đầu cho chủ sở nhà là: \$					
Tiền thuê Ban đầu của Bgười thuê					
Tiền thuê Ban đầu của Người thuê là: \$Mỹ kim mỗi tháng. Số tiền thuê nhà có thể được PHA tha đổi trong suốt thời hạn của hợp đồng thuê theo yêu cầu của HUD.					
Thanh toán Hỗ trợ Nhà ở Ban đầu					
Khi bắt đầu thời hạn hợp đồng Thanh toán Hỗ trợ Nhà ở (Housing Assistance Payment, HAP), số tiền PHA thanh toán hố trợ nhà ở cho chủ nhà là \$ mỗi tháng. Số tiền trợ cấp nhà ở hàng tháng mà PHA trả cho chủ nhà có trong thể thay đổi thời hạn hợp đồng HAP theo yêu cầu của HUD.					

9. Tiện ích và Thiết bị

Chủ nhà sẽ cung cấp hoặc thanh toán cho các tiện ích và thiết bị được đánh dấu bằng chữ "**O**" bên dưới. Người thuê nhà sẽ cung cấp hoặc thanh toán cho các tiện ích và thiết bị được chỉ định bên dưới bằng chữ "**T**". Trừ khi có quy định khác dưới đây, chủ nhà sẽ thanh toán cho tất cả các tiện ích và thiết bị do chủ nhà cung cấp.

Mục	Chi định loại nhiên liệu				Thanh toán bằng		
Sưởi	Khí tự nhiên	☐ Khí đóng chai ☐ Dầu ho	ặc Điện	Thang hoặc Khác			
Nấu ăn	Khí tự nhiên	☐ Khí đóng chai ☐ Dầu ho	ặc Điện	Thang hoặc Khác			
Đun nước	Khí tự nhiên	Khí đóng chai Dầu hoặ	c Điện	Thang hoặc Khác			
Điện khác							
Nước							
Nước thải							
Đổ rác							
Điều hòa							
					Nhà cung cấp		
Tủ lạnh							
Lò vi sóng							
Khác (vui lòng ghi rõ)							
Tôi/Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, xác nhận theo hình phạt nếu khai man rằng thông tin được cung cấp ở trên là đúng sự thật và chính xác. CẢNH BÁO: Bất kỳ ai cố tình gửi yêu cầu sai hoặc đưa ra tuyên bố sai đều phải chịu hình phạt hình sự và/hoặc dân sự, bao gồm phạt tù lên đến 5 năm, phạt tiền và các hình phạt dân sự và hành chính. (18 U.S.C. §§ 287, 1001, 1010, 1012; 31 U.S.C. §3729 3802).							
Ký tên:							
Chủ nhà		Người thuê nhà					
Tên In hoa hoặc Đánh máy o	của Chủ nhà		Tên In hoa hoặc Đánh máy của Đại diện Gia đình				
Ký tên			Ký tên				
Tên In hoa hoặc Đánh máy ơ	của Chức danh của Người ký		Tên In hoa hoặc Đánh máy của Đại diện Gia đình				
Ngày			Ngày				

Các phiên bản trước xem như vô hiệu

Phần B của Phụ lục Hợp đồng Thuê nhà

1. Phần 8 Chương trình Phiếu giảm giá Dựa trên Dự án (Project-Based Voucher, PBV)

- a. Chủ nhà đang cho người thuê nhà thuê căn hộ theo hợp đồng để gia đình người thuê nhà ở với sự hỗ trợ cho việc thuê nhà theo chương trình PBV Mục 8 của Bộ Phát triển Nhà và Đô thị Hoa Kỳ (Department of Housing and Urban Development, HUD).
- b. Chủ nhà đã ký kết Hợp đồng Thanh toán Hỗ trợ Nhà ở (Housing Assistance Payments Contract, HAP contract) với cơ quan nhà ở công cộng (public housing agency, PHA) theo chương trình PBV. Theo hợp đồng HAP, PHA sẽ thực hiện các khoản thanh toán hỗ trơ nhà ở cho chủ nhà để hỗ trơ người thuê thuê căn hô từ chủ nhà.

2. Việc cho thuê

- a. Chủ nhà đã đưa cho PHA một bản sao của hợp đồng thuê, bao gồm mọi sửa đổi đã được chủ nhà và người thuê đồng ý. Chủ nhà xác nhận rằng các điều khoản của hợp đồng thuê phù hợp với yêu cầu của HUD và hợp đồng thuê bao gồm phụ lục hợp đồng thuê nhà.
- b. Người thuê nhà sẽ có quyền thực thi phụ lục hợp đồng thuê nhà chống lại chủ nhà. Nếu có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa phụ lục hợp đồng thuê nhà và bất kỳ điều khoản nào khác của hợp đồng thuê nhà, ngôn ngữ của phụ lục hợp đồng thuê nhà sẽ được ưu tiên.

3. Sử dụng căn hộ theo hợp đồng

- a. Trong thời hạn thuê, gia đình sẽ cư trú trong đơn vị hợp đồng với sự hỗ trợ theo chương trình PBV.
- b. Thành phần hộ gia đình phải được PHA phê chuẩn. Gia đình phải nhanh chóng thông báo cho PHA về việc sinh, nhận con nuôi hoặc quyền giám hộ của một đứa trẻ do tòa án trao. Những người khác không được thêm vào hộ gia đình mà không có sự phê chuẩn trước bằng văn bản của chủ nhà và PHA.
- c. Căn hộ theo hợp đồng chỉ có thể được sử dụng để ở bởi các thành viên hộ gia đình được PHA phê chuẩn. Căn hộ phải là nơi ở duy nhất của gia đình. Các thành viên của hộ gia đình có thể tham gia vào các hoạt động tạo ra lợi nhuận hợp pháp ngẫu nhiên liên quan đến việc sử dụng chính căn hộ để ở của các thành viên trong gia đình.
- d. Người thuê nhà không được cho thuê lại hoặc cho thuê căn hô.
- e. Người thuê nhà không được chuyển nhượng hợp đồng thuê hoặc chuyển nhượng đơn vị.

4. Tiền thuệ cho chủ nhà

- a. Tiền thuê ban đầu và được xác định lại cho chủ nhà được thiết lập theo yêu cầu của HUD.
- b. Trong suốt thời hạn của hợp đồng thuê (bao gồm cả thời hạn ban đầu của hợp đồng thuê và bất kỳ thời hạn gia hạn nào), tiền thuê cho chủ nhà không bao giờ được vượt quá:
 - (1) Giá thuê hợp lý cho căn hộ được PHA xác định hoặc xác định lại gần đây nhất theo các yêu cầu của HUD, hoặc
 - (2) Tiền thuê do chủ nhà tính cho các căn hô tương đương không được hỗ trợ trong khuôn viên.

5. Thanh toán Gia đình cho Chủ nhà

- a. Tiền thuê nhà là phần tiền thuê hàng tháng cho chủ nhà do gia đình trả. PHA xác định tiền thuê nhà theo yêu cầu của HUD. Mọi thay đổi về số tiền thuê nhà sẽ có hiệu lực vào ngày được nêu trong thông báo của PHA gửi cho gia đình và chủ nhà.
- b. Mỗi tháng, PHA sẽ thay mặt gia đình thực hiện thanh toán hỗ trợ nhà ở cho chủ nhà theo hợp đồng HAP. Số tiền thanh toán hỗ trợ nhà ở hàng tháng sẽ được PHA xác định theo các yêu cầu của HUD đối với hợp đồng thuê nhà theo chương trình PBV Muc 8.
- c. Khoản thanh toán hỗ trợ nhà ở hàng tháng sẽ được ghi có vào tiền thuê hàng tháng cho chủ nhà đối với đơn vị hợp đồng.
- d. Người thuê nhà không chịu trách nhiệm thanh toán phần tiền thuê nhà cho chủ nhà trong khoản thanh toán hỗ trợ nhà ở của PHA theo hợp đồng HAP giữa chủ nhà và PHA. Việc PHA không thanh toán khoản thanh toán hỗ trợ nhà ở cho chủ nhà không phải là vi phạm hợp đồng thuê nhà. Chủ nhà không thể chấm dứt hợp đồng thuê nhà vì không thanh toán khoản hỗ trợ nhà ở của PHA.
- e. Chủ nhà không được tính phí hoặc chấp nhận, từ gia đình hoặc từ bất kỳ nguồn nào khác, bất kỳ khoản thanh toán nào cho tiền thuê căn hộ ngoài tiền thuê cho chủ nhà. Tiền thuê cho chủ nhà bao gồm tất cả các dịch vụ nhà ở, bảo trì, tiện ích và thiết bị do chủ nhà cung cấp và thanh toán theo hợp đồng thuê. Tiền thuê cho chủ nhà không bao gồm chi phí cho các dịch vụ phi nhà ở như thực phẩm, đồ nội thất hoặc các dịch vụ hỗ trợ do chủ nhà cung cấp.
- f. Chủ nhà phải ngay lập tức trả lại bất kỳ khoản thanh toán tiền thuê thừa nào cho người thuê nhà.

6. Các Khoản phí và Lệ phí Khác

- a. Ngoại trừ các gia đình nhận hỗ trợ PBV trong việc phát triển cuộc sống được hỗ trợ (xem đoạn b. bên dưới), chủ nhà không được yêu cầu người thuê nhà hoặc các thành viên gia đình trả phí cho bất kỳ bữa ăn hoặc dịch vụ hỗ trợ nào mà chủ nhà có thể cung cấp. Việc không thanh toán bất kỳ khoản phí nào như vậy không phải là cơ sở để chấm dứt hợp đồng thuê nhà.
- b. Trong các dự án phát triển sinh hoạt được hỗ trợ nhận hỗ trợ dựa trên dự án, chủ nhà có thể tính phí người thuê nhà, thành viên gia đình hoặc cả hai đối với các bữa ăn hoặc dịch vụ hỗ trợ. Bất kỳ khoản phí nào như vậy phải được chỉ định trong hợp đồng thuê. Những khoản phí này có thể không được bao gồm trong tiền thuê nhà của chủ nhà, cũng như giá trị của bữa ăn và các dịch vụ hỗ trợ có thể không được bao gồm trong tính toán tiền thuê nhà hợp lý. Việc không thanh toán các khoản phí đó là cơ sở để chủ nhà chấm dứt hợp đồng thuê trong các dự án phát triển sinh hoạt được hỗ trợ.
- c. Chủ nhà không được tính thêm tiền cho người thuê nhà đối với các hạng mục thường được bao gồm trong tiền thuê nhà của chủ nhà tai đia phương hoặc cung cấp miễn phí cho những người thuê nhà không được tro cấp trong cơ sở.

7. Bảo trì, Tiện ích và các Dịch vụ khác

- a. Bảo trì
 - (1) Chủ nhà phải duy trì đơn vị và cơ sở phù hợp với HQS.
 - (2) Việc bảo trì và thay thế (bao gồm cả trang trí lại) phải phù hợp với thông lệ tiêu chuẩn dành cho tòa nhà có liên quan do chủ nhà thiết lập.
- b. Tiện ích và Thiết bị
 - (1) Chủ nhà phải cung cấp tất cả các tiện ích cần thiết để tuân thủ HQS.

- (2) Chủ nhà không chiu trách nhiệm về việc vị pham HQS do người thuê nhà không:
 - (a) Thanh toán cho bất kỳ tiện ích nào sẽ được thanh toán bởi người thuê nhà.
 - (b) Cung cấp và bảo trì bất kỳ thiết bị nào sẽ được cung cấp bởi người thuê nhà.
- c. Thiệt hại Gia đình. Chủ nhà không chịu trách nhiệm đối với việc vi phạm HQS vì những thiệt hại ngoài hao mòn thông thường do bất kỳ thành viên nào trong gia đình hoặc khách gây ra.
- d. Dịch vụ Nhà ở. Chủ nhà phải cung cấp tất cả các dịch vụ nhà ở như đã thỏa thuận trong hợp đồng thuê.

8. Chủ nhà Chấm dứt Hợp đồng Thuê nhà

- a. Yêu cầu. Chủ nhà chỉ có thể chấm dứt hợp đồng thuê nhà theo các yêu cầu của hợp đồng thuê và HUD.
- b. Căn cứ. Trong thời hạn của hợp đồng thuê (thời hạn ban đầu của hợp đồng thuê hoặc bất kỳ thời hạn gia hạn nào), chủ nhà chỉ có thể chấm dứt hợp đồng thuê vì:
 - (1) Vi phạm nghiêm trọng hoặc lặp đi lặp lại hợp đồng thuê;
 - (2) Vi phạm luật Liên bang, Tiểu bang hoặc địa phương áp đặt các nghĩa vụ đối với người thuê nhà liên quan đến việc chiếm dụng hoặc sử dụng đơn vị và cơ sở;
 - (3) Hoạt động tội phạm hoặc lạm dụng rượu (như quy định tại đoạn c); hoặc
 - (4) Lý do chính đáng khác (như quy định tại đoạn d).
- c. Hoat đông Tôi pham hoặc Lam dung Rượu bia
 - (1) Chủ nhà có thể chấm dứt hợp đồng thuê nhà trong thời hạn của hợp đồng thuê nếu bất kỳ thành viên nào trong gia đình, khách hoặc người khác dưới sự kiểm soát của người cư trú thực hiện bất kỳ loại hoạt động tội phạm nào sau đây:
 - (a) Bất kỳ hoạt động tội phạm nào đe dọa đến sức khỏe hoặc sự an toàn, hoặc quyền được tận hưởng cơ sở một cách yên bình của các cư dân khác (bao gồm cả nhân viên quản lý tài sản cư trú tại cơ sở);
 - (b) Bất kỳ hoạt động tội phạm nào đe dọa đến sức khỏe hoặc sự an toàn hoặc quyền được hưởng thụ yên bình nơi cư trú của họ bởi những người cư trú ngay gần cơ sở;
 - (c) Bất kỳ hoạt động tội phạm bạo lực nào trên hoặc gần cơ sở; hoặc
 - (d) Bất kỳ hoạt động tội phạm nào liên quan đến ma túy trong hoặc gần cơ sở.
 - (2) Chủ nhà có thể chấm dứt hợp đồng thuê nhà trong thời han của hợp đồng nếu bất kỳ thành viên nào trong gia đình là:
 - (a) Bỏ trốn để tránh bị truy tố, hoặc giam giữ hoặc giam giữ sau khi bị kết án, vì một tội ác, hoặc cố gắng phạm tội, đó là một trọng tội theo luật của nơi mà cá nhân đó bỏ trốn, hoặc, trong trường hợp của Bang New Jersey, là một tôi nhe; hoặc
 - (b) Vi pham điều kiên quản chế hoặc tam tha theo luật Liên bang hoặc Tiểu bang.
 - (3) Chủ nhà có thể chấm dứt hợp đồng thuê nhà vì hoạt động tội phạm của một thành viên trong gia đình theo mục này nếu chủ nhà xác định rằng thành viên trong gia đình đã phạm tội, bất kể thành viên đó có bị bắt hoặc bị kết án vì hoạt động đó hay không.

- (4) Chủ nhà có thể chấm dứt hợp đồng thuê nhà trong thời hạn của hợp đồng thuê nếu bất kỳ thành viên nào trong gia đình có hành vi lạm dụng rượu đe dọa đến sức khỏe, sự an toàn hoặc quyền hưởng thụ cơ sở một cách yên bình của những cư dân khác.
- d. Lý do Chính đáng Khác để Chấm dứt Hợp đồng Thuê nhà
 - (1) Trong thời hạn thuê ban đầu, lý do chính đáng khác để chấm dứt hợp đồng thuê phải là điều gì đó mà gia đình đã làm hoặc không làm.
 - (2) Trong thời hạn thuê ban đầu hoặc trong bất kỳ thời hạn gia hạn nào, lý do chính đáng khác bao gồm:
 - (a) Làm phiền hàng xóm,
 - (b) Phá hủy tài sản, hoặc
 - (c) Thói quen sinh hoạt hoặc dọn dẹp nhà cửa gây thiệt hại cho căn hộ hoặc khuôn viên.
 - (3) Sau thời hạn thuê ban đầu, lý do chính đáng đó bao gồm việc người thuê không chấp nhận đề nghị của chủ nhà về một hợp đồng thuê mới hoặc sửa đổi.
- e. Tự động Gia hạn Hợp đồng Thuê

Mặc dù hợp đồng thuê tự động gia hạn (đối với các thời hạn xác định liên tiếp hoặc đối với thời hạn gia hạn vô thời hạn, như được quy định trong hợp đồng thuê), chủ nhà có thể chấm dứt hợp đồng thuê vì lý do chính đáng.

- f. Các Biện pháp Bảo vệ Nạn nhân của Bạo lực Gia đình, Bạo lực trong Hẹn hò, Tấn công Tình dục hoặc Theo dõi.
 - (1) Mục đích: Phần này kết hợp các biện pháp bảo vệ nạn nhân của bạo lực gia đình, bạo lực hẹn hò, tấn công tình dục hoặc rình rập theo phụ đề N của Đạo luật Bạo lực đối với Phụ nữ năm 1994, như đã sửa đổi (được mã hóa như sửa đổi tại 42 U.S.C. 14043e et seq.) (VAWA) và thực hiện các quy định tại 24 CFR phần 5, tiểu phần L.
 - (2) Xung đột với các Điều khoản khác: Trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa điều khoản này và bất kỳ điều khoản nào khác có trong Phần C của hợp đồng HAP, điều khoản này sẽ được ưu tiên áp dụng.
 - (3) Ảnh hưởng đến các Biện pháp Bảo vệ Khác: Không nội dung nào trong phần này được hiểu là thay thế bất kỳ điều khoản nào của bất kỳ luật Liên bang, Tiểu bang hoặc địa phương nào cung cấp sự bảo vệ tốt hơn phần này đối với các nạn nhân của bạo lực gia đình, bạo lực hẹn hò, tấn công tình dục hoặc rình rập.
 - (4) Định nghĩa: Như được sử dụng trong phần này, các thuật ngữ "mối đe dọa thực tế và sắp xảy ra", "cá nhân có liên quan", "chia rẽ", "bạo lực khi hẹn hò", "bạo lực gia đình", "tấn công tình dục" và "theo dõi" được định nghĩa trong các quy định của HUD tại 24 CFR phần 5, phần phụ L. Các thuật ngữ "Hộ gia đình" và "Người khác dưới sự kiểm soát của Người thuê nhà" được định nghĩa tại 24 CFR phần 5, phần phụ A.
 - (5) Mẫu đơn Thông báo và Chứng nhận của VAWA: PHA sẽ cung cấp cho người thuê nhà "Thông báo về Quyền sở hữu theo VAWA" và mẫu chứng nhận được mô tả theo 24 CFR 5.2005(a)(1) và (2).
 - (6) Bảo vệ nạn nhân của Bạo lực Gia đình, Bạo lực Hẹn hò, Tấn công Tình dục hoặc Rình rập:
 - (a) Chủ nhà hoặc PHA sẽ không từ chối tiếp nhận, từ chối hỗ trợ theo, chấm dứt tham gia hoặc trục xuất người thuê nhà trên cơ sở hoặc do hậu quả trực tiếp của việc người thuê nhà đang hoặc đã từng là nạn nhân của bạo lực gia đình, hẹn hò. bạo lực, tấn công tinh dục hoặc rình rập, nếu người thuê nhà đủ điều kiện để được nhận vào, hỗ trợ, tham gia hoặc cư trú. 24 CFR 5.2005(b)(1).

- (b) Người thuê nhà sẽ không bị từ chối quyền thuê nhà hoặc quyền cư trú chỉ trên cơ sở hoạt động tội phạm do một thành viên trong gia đình của người thuê nhà hoặc bất kỳ khách nào hoặc người khác dưới sự kiểm soát của người thuê nhà thực hiện, nếu hoạt động tội phạm có liên quan trực tiếp đến bạo lực gia đình, bạo lực trong hẹn hò, tấn công tình dục hoặc theo dõi, và người thuê nhà hoặc cá nhân có liên quan của người thuê nhà là nạn nhân hoặc nạn nhân bị đe doa của bao lực gia đình, bao lực khi hen hò, tấn công tình dục hoặc theo dõi. 24 CFR 5.2005(b)(2).
- (c) Một hoặc nhiều sự cố bạo lực gia đình, bạo lực hẹn hò, tấn công tình dục hoặc rình rập thực tế hoặc bị đe dọa sẽ không được hiểu là hành vi vi phạm nghiêm trọng hoặc lặp đi lặp lại hợp đồng thuê nhà của nạn nhân hoặc nạn nhân bị đe dọa của vụ việc. Sự cố hoặc các sự cố đó cũng không được hiểu là "lý do chính đáng" khác để chấm dứt hợp đồng thuê, quyền thuê nhà hoặc quyền cư trú của nạn nhân hoặc nạn nhân bị đe dọa đó. 24 CFR 5.2005(c)(1) and (c)(2).
- Tuân thủ các Lệnh của Tòa án: Không có nội dung nào trong Phụ lục này sẽ hạn chế thẩm quyền của chủ nhà cho thuê, khi được thông báo bởi lệnh tòa, trong việc tuân thủ lệnh tòa liên quan đến quyền tiếp cận hoặc kiểm soát tài sản (bao gồm lệnh bảo vệ dân sự được ban hành để bảo vệ nạn nhân của bạo lực gia đình, bạo lực khi hẹn hò, tấn công tình dục hoặc theo dõi) hoặc liên quan đến việc phân chia hoặc sở hữu tài sản giữa các thành viên trong gia đình của người thuê nhà. 24 CFR 5.2005(d)(1).
- (8) Các Vi phạm Không được Xác định trước về Bạo lực Gia đình, Bạo lực Hẹn hò, Tấn công Tình dục hoặc Rình rập: Không nội dung nào trong phần này được hiểu là hạn chế bất kỳ quyền hạn nào khác của chủ nhà trong việc trục xuất hoặc cơ quan quản lý nhà ở công chấm dứt hỗ trợ người thuê nhà đối với bất kỳ hành vi vi phạm nào không bắt nguồn từ hành vi bạo lực gia đình, bạo lực hẹn hò, tấn công tình dục hoặc rình rập đó là câu hỏi chống lại người thuê nhà hoặc một cá nhân liên kết của người thuê nhà. Tuy nhiên, chủ nhà hoặc PHA sẽ không buộc người thuê nhà, người đang hoặc đã từng là nạn nhân của bạo lực gia đình, bạo lực hẹn hò, tấn công tình dục hoặc đeo bám, phải tuân theo một tiêu chuẩn khắt khe hơn so với những người thuê nhà khác trong việc xác định xem có nên trục xuất hoặc chấm dứt hỗ trợ hay không. 24 CFR 5.2005(d)(2).
- (9) Các Mối đe dọa Thực tế và Sắp xảy ra:
 - (a) Không nội dung nào trong phần này được hiểu là hạn chế thẩm quyền của chủ nhà trong việc đuổi người thuê nhà nếu chủ nhà có thể chứng minh rằng "mối đe dọa thực sự và sắp xảy ra" đối với những người thuê nhà khác hoặc những người làm việc tại hoặc cung cấp dịch vụ cho tài sản sẽ có mặt nếu người thuê nhà hoặc người cư ngụ hợp pháp không bị trục xuất. Trong ngữ cảnh này, lời nói, cử chỉ, hành động hoặc các dấu hiệu khác sẽ được hiểu là mối đe dọa thực sự và sắp xảy ra nếu chúng đáp ứng các tiêu chuẩn sau đây đối với mối đe dọa thực sự và sắp xảy ra: "Mối đe dọa thực tế và sắp xảy ra" đề cập đến một mối nguy hiểm vật chất có thật, sẽ xảy ra trong một khung thời gian tức thì và có thể dẫn đến tử vong hoặc tổn hại nghiêm trọng đến cơ thể. Khi xác định liệu một cá nhân có gây ra mối đe dọa thực tế và sắp xảy ra hay không, các yếu tố cần xem xét bao gồm: thời gian xảy ra rủi ro, tính chất và mức độ nghiêm trọng của tác hại tiềm ẩn, khả năng xảy ra tác hại tiềm tàng và khoảng thời gian trước khi tác hại tiềm tàng xảy ra. 24 CFR 5.2005(d)(3).
 - (b) Nếu một mối đe dọa thực sự và sắp xảy ra, thì chỉ nên áp dụng biện pháp trục xuất khi không có hành động nào khác có thể được thực hiện để giảm thiểu hoặc loại bỏ mối đe dọa, bao gồm, nhưng không giới hạn ở việc chuyển nạn nhân đến một căn hộ khác, cấm thủ phạm vào khu nhà, liên hệ với cơ quan thực thi pháp luật để tăng cường sự hiện diện của cảnh sát, xây dựng các kế hoạch khác để giữ an toàn cho khu nhà hoặc tìm kiếm các biện pháp pháp lý khác để ngăn chặn thủ phạm hành động theo mối đe dọa. Các hạn chế về an toàn công cộng không thể dựa trên khuôn mẫu, mà phải được điều chỉnh cho phù hợp với các mối quan tâm cụ thể về từng cư dân. 24 CFR 5.2005(d)(4).
- (10) Chuyển nhà Khẩn cấp: Người thuê nhà là nạn nhân của bạo lực gia đình, bạo lực hẹn hò, tấn công tình dục hoặc rình rập có thể yêu cầu chuyển nhà khẩn cấp theo kế hoạch chuyển nhà khẩn cấp của PHA. 24 CFR 5.2005(e). Kế hoạch chuyển trường khẩn cấp của PHA, phải được cung cấp khi có yêu cầu, phải:
 - (a) Kết hợp các biện pháp bảo mật nghiêm ngặt để đảm bảo rằng PHA không tiết lộ vị trí đơn vị ở của người thuê nhà cho người đã thực hiện hoặc đe dọa thực hiện hành vi bạo lực gia đình, bạo lực trong hẹn hò, tấn công tình dục hoặc rình rập người thuê nhà;

- (b) Ưu tiên cho nạn nhân nhận cơ hội tiếp theo để được tiếp tục hỗ trợ tiền thuê nhà dựa trên người thuê nhà nếu ho đã sống trong đơn vị PBV được một năm trở lên. 24 CFR 983.261;
- (c) Mô tả các chính sách hoặc nỗ lực mà PHA sẽ thực hiện khi nạn nhân đã sống trong một căn hộ chưa đầy một năm hoặc nạn nhân tìm cách chuyển đi sớm hơn so với chứng từ dành cho người thuê nhà.
- (d) Đối với những lần chuyển nhà mà người thuê nhà không được coi là người đăng ký mới, PHA phải đảm bảo rằng yêu cầu chuyển nhà khẩn cấp nhận được, ở mức tối thiểu, bất kỳ ưu tiên bổ sung hiện hành nào đã được cung cấp cho các loại yêu cầu chuyển nhà khẩn cấp khác. Đối với những lần chuyển nhượng mà người thuê nhà sẽ được coi là người đăng ký mới, kế hoạch phải bao gồm các chính sách hỗ trợ người thuê nhà trong việc chuyển nhượng này.
- (11) Chia rẽ: Theo bất kỳ yêu cầu hoặc thủ tục chấm dứt hợp đồng thuê nào do luật pháp Liên bang, Tiểu bang hoặc địa phương quy định, nếu bất kỳ thành viên nào trong gia đình của người thuê nhà tham gia vào hoạt động tội phạm liên quan trực tiếp đến bạo lực gia đình, bạo lực trong hẹn hò, tấn công tình dục hoặc rình rập, chủ nhà có thể "chia rẽ" hợp đồng thuê hoặc loại bỏ thành viên hộ gia đình đó khỏi hợp đồng thuê, bất kể thành viên hộ gia đình đó có phải là bên ký kết hợp đồng thuê hay không, để trực xuất, loại bỏ hoặc chấm dứt quyền cư trú của thành viên hộ gia đình đó mà không trực xuất, loại bỏ hoặc xử phạt theo cách khác nạn nhân của hoạt động tội phạm đồng thời là người thuê nhà hoặc người cư ngụ hợp pháp. Việc trực xuất, loại bỏ, chấm dứt quyền cư trú hoặc chấm dứt hỗ trợ sẽ được thực hiện theo các thủ tực do luật pháp Liên bang, Tiểu bang và địa phương quy định đối với việc chấm dứt hợp đồng thuê hoặc hỗ trợ theo chương trình Phiếu giảm giá Lựa chọn Nhà ở. 24 CFR 5.2009(a). Nếu Chủ nhà chia đôi Hợp đồng cho thuê để đuổi, loại bỏ hoặc chấm dứt hỗ trợ cho một thành viên trong gia đình và thành viên hộ gia đình đó là người thuê nhà duy nhất đủ điều kiện nhận hỗ trợ, chủ nhà sẽ cung cấp cho bất kỳ người thuê nhà hoặc cư dân còn lại nào trong khoảng thời gian 30 ngày kể từ ngày phân chia hợp đồng thuê thành:
 - (a) Thiết lập tính đủ điều kiện cho cùng một chương trình nhà ở được bảo hiểm theo đó người thuê nhà bị trục xuất hoặc bị chấm dứt hợp đồng là người nhận hỗ trợ tại thời điểm chia đôi hợp đồng thuê;
 - (b) Thiết lập tính đủ điều kiên theo một chương trình nhà ở được bảo hiểm khác; hoặc;
 - (c) Tìm nhà ở thay thế.
- (12) Gia đình Tan võ: Nếu gia đình tan võ là kết quả của bạo lực gia đình, bạo lực hẹn hò, tấn công tinh dục hoặc rình rập, PHA có thể cho nạn nhân cơ hội được tiếp tục hỗ trợ tiền thuê nhà dựa trên người thuê nhà.
- (13) Di chuyển với sự hỗ trợ liên tục: Cơ quan nhà ở chính phủ không được chấm dứt hỗ trợ cho một gia đình hoặc thành viên của gia đình chuyển ra khỏi một đơn vị vi phạm hợp đồng thuê, có hoặc không có thông báo trước cho cơ quan nhà nước, nếu:
 - (a) Động thái này là cần thiết để bảo vệ sức khỏe hoặc sự an toàn của gia đình hoặc thành viên gia đình đang hoặc đã từng là nạn nhân của bạo lực gia đình, bạo lực khi hẹn hò, tấn công tình dục hoặc theo dõi; Và
 - (b) Gia đình hoặc thành viên của gia đình tin tưởng một cách hợp lý rằng họ có nguy cơ bị tổn hại sắp xảy ra do bạo lực hơn nữa nếu họ vẫn ở trong đơn vị căn hộ nhà ở. Tuy nhiên, bất kỳ thành viên nào trong gia đình từng là nạn nhân của một vụ tấn công tình dục xảy ra tại cơ sở trong khoảng thời gian 90 ngày theo lịch trước khi gia đình chuyển đi hoặc yêu cầu chuyển đi không bắt buộc phải tin rằng họ sắp bị tổn hại do bạo lực nếu họ vẫn ở trong đơn vị nhà ở. 24 CFR 983.261.
- (15) Bảo mật:

- (a) Chủ nhà phải bảo mật nghiêm ngặt bất kỳ thông tin nào mà Người thuê nhà (hoặc người nào đó đại diện cho Người thuê nhà) gửi cho Chủ nhà về các vụ bạo lực gia đình, bạo lực trong hẹn hò, tấn công tình dục hoặc theo dõi, bao gồm cả việc người thuê nhà là nan nhân của bao lực gia đình, bao lực khi hen hò, tấn công tình dục hoặc theo dõi.
- (b) Chủ nhà sẽ không cho phép bất kỳ cá nhân nào thay mặt mình quản lý hỗ trợ hoặc bất kỳ người nào trong công ty của mình có quyền truy cập vào thông tin bí mật trừ khi được Chủ nhà cho phép rõ ràng vì những lý do cụ thể yêu cầu những cá nhân này có quyền truy cập thông tin theo luật Liên bang, Tiểu bang hoặc địa phương hiện hành.
- (c) Chủ nhà cho thuê sẽ không nhập thông tin bí mật vào bất kỳ cơ sở dữ liệu dùng chung nào hoặc tiết lộ thông tin đó cho bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào khác, ngoại trừ trường hợp việc tiết lộ được cá nhân đó yêu cầu hoặc đồng ý bằng văn bản trong thời hạn tiết lộ; cần thiết để sử dụng trong thủ tục trục xuất; hoặc được yêu cầu bởi pháp luật hiện hành.
- g. Trục xuất theo Hành động của Tòa án. Chủ nhà chỉ có thể trục xuất người thuê nhà bằng hành động của tòa án.
- h. Thông báo của chủ nhà về căn cứ
 - (1) Tại hoặc trước khi bắt đầu khởi kiện trục xuất người thuê nhà, chủ sở hữu phải gửi cho người thuê một thông báo nêu rõ lý do chấm dứt hợp đồng thuê nhà. Thông báo có thể được bao gồm trong hoặc kết hợp với bất kỳ thông báo truc xuất chủ sở hữu nào.
 - (2) Chủ nhà phải cung cấp cho PHA một bản sao của bất kỳ thông báo trục xuất chủ sở hữu nào cùng lúc với thông báo cho người thuê nhà.
 - (3) Thông báo trục xuất có nghĩa là thông báo trục xuất, hoặc đơn khiếu nại hoặc biện hộ ban đầu khác được sử dụng để bắt đầu hành động trục xuất theo luật của Tiểu bang hoặc địa phương.

9. PHA Chấm dứt Hỗ trợ

PHA có thể chấm dứt hỗ trợ chương trình cho gia đình vì bất kỳ lý do nào được cho phép theo yêu cầu của HUD. Nếu PHA chấm dứt hỗ trợ chương trình cho gia đình, hợp đồng thuê sẽ tự động chấm dứt.

10. Việc thuê nhà: Liên quan đến Hợp đồng HAP

Nếu hợp đồng HAP chấm dứt vì bất kỳ lý do gì, hợp đồng thuê sẽ tư động chấm dứt.

Sau khi chấm dứt hoặc hết hạn hợp đồng HAP mà không được gia hạn, mỗi gia đình được hỗ trợ theo hợp đồng có thể chọn sử dụng hỗ trợ của mình để ở lại trong cùng một dự án nếu căn hộ của gia đình tuân thủ các yêu cầu kiểm tra, tiền thuê căn hộ hợp lý và gia đình thanh toán phần tiền thuê theo yêu cầu của mình và số tiền, nếu có, theo đó đơn giá thuê (bao gồm cả số tiền cho các tiện ích dựa trên người thuê) vượt quá tiêu chuẩn thanh toán hiện hành.

11. Quyền Di chuyển của Gia đình

- a. Gia đình có thể chấm dứt hợp đồng thuê bất cứ lúc nào sau năm đầu tiên ở. Gia đình phải thông báo trước bằng văn bản cho chủ nhà về ý định dọn ra (kèm theo một bản sao cho PHA) theo hợp đồng thuê nhà. Nếu gia đình quyết định chấm dứt hợp đồng thuê theo cách này, PHA phải cho gia đình cơ hội được hỗ trợ tiền thuê dựa trên người thuê nhà theo các yêu cầu của HUD.
- b. Trước khi đưa ra thông báo chấm dứt hợp đồng thuê nhà theo đoạn a, trước tiên gia đình phải liên hệ với PHA để yêu cầu hỗ trợ tiền thuê nhà dựa trên người thuê nhà nếu gia đình muốn chuyển đi với sự hỗ trợ liên tục. Nếu không có sẵn ngay lập tức

hỗ trợ tiền thuê dựa trên người thuê nhà sau khi chấm dứt hợp đồng thuê, PHA sẽ ưu tiên cho gia đình nhận được cơ hội có sẵn tiếp theo để được hỗ trợ tiền thuê dựa trên người thuê nhà.

12. Tiền Đặt cọc

- a. Chủ nhà có thể thu tiền đặt cọc từ người thuê nhà. (Tuy nhiên, PHA có thể cấm chủ nhà thu tiền đặt cọc vượt quá thông lệ thị trường tư nhân hoặc vượt quá số tiền mà chủ nhà tính cho những người thuê nhà không được hỗ trợ.)
- b. Khi gia đình rời khỏi căn hộ theo hợp đồng, chủ nhà, theo luật của Tiểu bang và địa phương, có thể sử dụng tiền đặt cọc, bao gồm bất kỳ khoản tiền lãi nào từ tiền đặt cọc, để hoàn trả cho bất kỳ khoản tiền thuê nhà chưa thanh toán nào mà người thuê nhà phải trả, bất kỳ thiệt hại nào đối với căn hộ hoặc bất kỳ số tiền nào khác mà người thuê nợ theo hợp đồng thuê.
- c. Chủ nhà phải cung cấp cho người thuê danh sách tất cả các mặt hàng được tính vào tiền đặt cọc và số tiền của từng mặt hàng. Sau khi khấu trừ số tiền, nếu có, được sử dụng để hoàn trả cho chủ sở hữu, chủ sở hữu phải nhanh chóng hoàn trả toàn bộ số tiền còn lại chưa sử dụng cho người thuê nhà.
- d. Nếu tiền đặt cọc không đủ để trang trải số tiền mà người thuê nhà nợ theo hợp đồng thuê, chủ sở hữu có thể thu số tiền còn lại từ người thuê nhà.

13. Cấm Phân biệt đối xử

Theo các luật, đạo luật, Sắc lệnh hành pháp và quy định hiện hành về không phân biệt đối xử và cơ hội bình đẳng, chủ nhà không được phân biệt đối xử với bất kỳ người nào vì chủng tộc, màu da, tôn giáo, giới tính (bao gồm cả khuynh hướng tình dục và bản dạng giới), nguồn gốc quốc gia, tuổi tác, thành phần gia đình tình trạng, hoặc khuyết tật liên quan đến hợp đồng thuê. Tính hội đủ điều kiện tham gia các chương trình của HUD phải được thực hiện bất kể xu hướng tính dục, bản dạng giới hoặc tình trạng hôn nhân thực sự hoặc được nhận thức.

14. Xung đột với các Điều khoản Khác của Hợp đồng Thuê

- a. Các điều khoản của phụ lục hợp đồng thuê nhà do HUD quy định phù hợp với luật pháp và quy định của Liên bang, như một điều kiện để Liên bang hỗ trợ người thuê nhà và gia đình của người thuê nhà theo chương trình PBV Mục 8.
- b. Trong trường hợp có bất kỳ xung đột nào giữa các điều khoản của phụ lục hợp đồng thuê nhà theo yêu cầu của HUD và bất kỳ điều khoản nào khác của hợp đồng thuê hoặc bất kỳ thỏa thuận nào khác giữa chủ sở hữu và người thuê nhà, thì các yêu cầu của phụ lục hợp đồng thuê nhà do HUD yêu cầu sẽ được ưu tiên áp dụng.

15. Thay đổi trong Thuê và Tiền thuê

- a. Người thuê nhà và chủ sở hữu không được thực hiện bất kỳ thay đổi nào trong phụ lục hợp đồng thuê nhà. Tuy nhiên, nếu người thuê nhà và chủ sở hữu đồng ý với bất kỳ thay đổi nào khác trong hợp đồng thuê, thì những thay đổi đó phải được lập thành văn bản và chủ sở hữu phải gửi ngay cho PHA một bản sao của những thay đổi đó. Hợp đồng thuê nhà, bao gồm mọi thay đổi, phải phù hợp với các yêu cầu của phụ lục hợp đồng thuê nhà.
- b. Chủ nhà phải thông báo trước cho PHA về bất kỳ thay đổi được đề xuất nào trong các yêu cầu cho thuê điều chỉnh việc phân bổ trách nhiệm của người thuê nhà và chủ nhà đối với các tiện ích. Những thay đổi như vậy chỉ có thể được thực hiện nếu được PHA phê chuẩn và nếu phù hợp với các điều khoản của hợp đồng cho thuê liên quan đến phần sửa đổi. PHA phải xác định lại tiền thuê hợp lý theo yêu cầu của HUD, dựa trên bất kỳ thay đổi nào trong việc phân bổ trách nhiệm đối với các tiện ích giữa chủ nhà và người thuê nhà, và tiền thuê hợp lý được xác định lại sẽ được sử dụng để tính tiền thuê cho chủ nhà kể từ ngày có hiệu lực. sự thay đổi.

16. Thông báo bằng Văn bản

Bất kỳ thông báo nào theo hợp đồng cho thuê của người thuê cho chủ sở hữu hoặc của chủ sở hữu cho người thuê nhà phải bằng văn bản.

17. Các định nghĩa

Đơn vị căn hộ theo hợp đồng. Đơn vị căn hộ nhà ở do người thuê nhà thuê với sự hỗ trợ theo chương trình.

Đơn vị căn hộ ngoại lệ Đơn vị căn hộ theo hợp đồng trong tòa nhà nhiều gia đình không được tính vào giới hạn hỗ trợ PBV cho mỗi tòa nhà (25 đơn vị hoặc 25 phần trăm đơn vị trong dự án, tùy theo số nào lớn hơn) (xem 24 CFR § 983.56(b)).

Gia đình. Những người có thể cư trú trong đơn vị với sự hỗ trợ theo chương trình.

Hợp đồng HAP. Hợp đồng thanh toán hỗ trợ nhà ở giữa PHA và chủ nhà. PHA thanh toán các khoản hỗ trợ nhà ở cho chủ nhà theo hợp đồng HAP.

Hộ gia đình. Những người có thể cư trú trong đơn vị hợp đồng. Hộ gia đình bao gồm gia đình và bất kỳ người hỗ trợ sống chung nào được PHA phê chuẩn. (Trợ lý sống chung là người sống trong căn hộ để cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cần thiết cho một thành viên trong gia đình là người khuyết tật.)

Tiêu chuẩn chất lượng nhà ở (Housing quality standard, HQS). Các tiêu chuẩn chất lượng tối thiểu của HUD đối với nhà ở được hỗ trợ theo chương trình PBV Mục 8.

HUD. Bộ Gia cư và Phát triển Đô thị Hoa Kỳ.

Yêu cầu của HUD. Các yêu cầu của HUD đối với chương trình PBV Mục 8. Các yêu cầu của HUD do trụ sở chính của HUD ban hành dưới dạng quy định, thông báo Đăng ký Liên bang hoặc các chỉ thị chương trình ràng buộc khác. Hợp đồng bố sung cho thuê sẽ được giải thích và thực hiện theo các yêu cầu của HUD.

Cho thuê. Văn bản thỏa thuận giữa chủ sở hữu và người thuê về việc cho người thuê thuê căn hộ theo hợp đồng. Hợp đồng thuê nhà bao gồm phụ lục hợp đồng thuê nhà do HUD quy định.

PHA. Cơ quan Nhà ở Công cộng.

Khuôn viên. Tòa nhà hoặc khu phức hợp nơi đơn vi hợp đồng toa lạc, bao gồm các khu vực chung và khuôn viên.

Chương trình, Chương trình phiếu thưởng dựa trên dự án Phần 8.

Tiền thuê cho chủ Tổng số tiền thuê hàng tháng phải trả cho chủ sở hữu đối với đơn vị hợp đồng. Tiền thuê cho chủ sở hữu là tổng của phần tiền thuê mà người thuê phải trả cộng với khoản thanh toán hỗ trợ nhà ở của PHA cho chủ sở hữu.

Mục 8. Mục 8 của Đạo luật Nhà ở Hoa Kỳ năm 1937 (42 Bộ luật Hoa Kỳ 1437f).

Người thuê nhà. Thành viên gia đình (hoặc các thành viên) thuê căn hộ từ chủ sở hữu.